

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HSPT
Ngày 06 tháng 11 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Hằng

Bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2024/HSPT ngày 10 tháng 10 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2024/HS-ST ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/QĐXXPT- HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn D, sinh ngày 25/8/2006 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Văn D1 và bà Nguyễn Thị L. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000857 ngày 26/4/2024 của Công an huyện T xử phạt 250.000 đồng về hành vi điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Ngày 23/5/2024 D đã nộp 250.000 đồng; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 228/QĐ-XPVPHC ngày 02/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt 3.250.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, đồ vật có khả năng sát thương”; 3.250.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích cho người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự”. Ngày 05/12/2022 D đã nộp 6.500.00 đồng. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 117/QĐ-XPVPHC ngày 12/9/2022 của Trưởng Công an huyện T, tỉnh Thái Bình, xử phạt “Cảnh cáo” về hành vi “Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo các loại vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ hoặc công cụ, đồ vật, phương tiện khác có khả năng sát thương”. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*Bị hại: Anh Trần Quang H, sinh năm 2005. Địa chỉ: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Trần Văn K, sinh năm 1979 (bố đẻ anh H), vắng mặt.

- Bà Đinh Thị H1, sinh năm 1983 (mẹ đẻ anh H), vắng mặt.

Đều cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/11/2023, Phạm Văn D (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát, loại xe dung tích 124,9 cm³ chở phía sau là Trần Quang H đi hướng từ xã S đến xã D, huyện T. Khi đến đường Đ, thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm, giao nhau với đường không ưu tiên. Mặt đường chia làm hai chiều đường, một chiều đi xã S, một chiều đi ra Quốc lộ C. Phạm Văn D điều khiển xe mô tô với tốc độ từ 85,82km/h đến 91,54km/h đi sang làn đường dành cho xe đi ngược chiều, để cố vượt xe mô tô biển kiểm soát 17B6-215.02 do anh Nguyễn Như Q, sinh năm 1990, trú tại thành phố T, tỉnh Thái Bình điều khiển đi phía trước đang chuyển hướng rẽ trái sang đến giữa đường của làn đường ngược chiều, nên đã va chạm vào phía bên trái đầu xe mô tô của anh Q. Hậu quả, anh Trần Quang H ngồi phía sau xe bị cáo bị văng xuống đường và tử vong tại hiện trường, anh Q bị ngã ra đường bị thương nhẹ. Hai xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1639/KLGĐTT-KTHS ngày 16/11/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận: Nạn nhân Trần Quang H chết do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh T kết luận: 1. Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung hình ảnh của 01 tập vi deo lưu trữ trong USB gửi giám định; 2. Xe mô tô do một người mặc áo ngắn tay sáng màu điều khiển xuất hiện và di chuyển hướng từ dưới bên phải lên phía trên bên trái (theo chiều ghi nhận của camera) sau đó xảy ra va chạm với phương tiện khác thì từ thời điểm 2023-11-02 13:09:09 (theo thời gian hiển thị trong tập tin vi deo) xe mô tô này có có dấu hiệu ra tín hiệu xin chuyển hướng khi sang đường. Chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo Kết quả giám định. 3.1 Vận tốc xe mô tô do một người mặc áo ngắn tay sáng màu điều khiển từ thời điểm 13:09:06 đến thời điểm 13:09:09 (theo thời gian hiển thị trong tập tin vi deo) là từ 36,03 đến 37,98 (km/h). 3.2.1 Vận tốc xe mô tô va chạm với xe mô tô do một người mặc áo ngắn tay sáng màu điều khiển tại thời điểm 13:09:09 (theo thời gian hiển thị trong tập tin vi deo) là từ 85,82 đến 91,54 (km/h). 3.2.1 Vận tốc xe mô tô va chạm với xe mô tô do một người mặc áo ngắn tay sáng

màu điều khiển từ thời điểm 13:09:09 đến thời điểm 13:09:13 (theo thời gian hiển thị trong tập tin vi deo) là từ 85,07 đến 86,44 (km/h) 4. Không đủ cơ sở xác định khoảng cách của 02 phương tiện trên từ khi xe mô tô do người mặc áo ngắn tay sáng màu điều khiển bắt đầu có ánh sáng dạng đèn tín hiệu nhấp nháy tại khu vực phía sau bên trái.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì về các kết luận giám định nêu trên. Bản cáo trạng số 85/CT-VKSTT ngày 18/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 124/2024/HS - ST ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; 50; Điều 38; Điều 91; Điều 98; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn D 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 585, 586, 590, 591 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo đã bồi thường xong 50.000.000 đồng cho những người đại diện hợp pháp của bị hại anh Trần Quang H (ông Trần Văn K1, sinh năm 1979 và bà Đinh Thị H1, sinh năm 1983; đều cư trú: Thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình đã nhận đủ số tiền trên).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/9/2024, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 124/2024/HS - ST ngày 27/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D làm trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 02/11/2023, Phạm Văn D (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô không gắn biển kiểm soát, loại xe dung tích 124,9 cm³ chở phía sau là Trần Quang H, đi hướng từ xã S đến xã D, huyện T. Khi đến đường Đ, thuộc địa phận thôn N, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình, khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm, giao nhau với đường không ưu tiên. Phạm Văn D điều khiển xe mô tô với tốc độ từ 85,82km/h đến 91,54km/h mục đích để vượt xe mô tô biển kiểm soát 17B6-215.02 do anh Nguyễn Như Q điều khiển đi phía trước đang chuyển hướng rẽ trái sang đến giữa đường của làn đường ngược chiều, D đã điều khiển xe mô tô đi sang làn đường dành cho xe đi ngược chiều, để cố vượt xe do anh Q điều khiển nên đã va chạm vào phía bên trái, đầu xe mô tô của anh Q. Hậu quả, anh Trần Quang H ngồi phía sau xe bị văng xuống đường và tử vong. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12; Điều 14 Luật Giao thông đường bộ; hướng dẫn tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Toà án nhân dân huyện Thái Thụy xét xử là đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy: Bị cáo khai báo thành khẩn, đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên nên Toà án cấp sơ thẩm đã xử bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân, bị cáo không có bằng lái, tham gia giao thông không đội mũ bảo hiểm, điều khiển xe với tốc độ cao gây hậu quả làm chết một người, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tu dưỡng, cải tạo thành người có ích và cũng là phòng ngừa chung như án sơ thẩm đã quyết định là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 124/2024/HS-ST ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND huyện Thái Thụy;
- CA huyện Thái Thụy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hiền